

Số: /KH-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (Giai đoạn II)

Thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 23/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016-2025, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 5170/KH-UBND ngày 05/12/2016 về việc thực hiện Đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Sau 5 năm tổ chức thực hiện nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể và nhân dân về thực trạng, nguyên nhân và hệ lụy của vấn đề mất cân bằng giới tính khi sinh đã có chuyển biến tích cực và tạo sự đồng thuận của xã hội trong việc chấp hành các chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của nhà nước đối với vấn đề kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh.

Tuy nhiên, trong thực tế hiện nay, hoạt động kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh của địa phương vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Tỷ số giới tính khi sinh của địa phương đang ở mức cao, thiếu ổn định và chưa đảm bảo tính bền vững lâu dài, cụ thể: Tỷ số giới tính khi sinh tăng từ 112,3 trẻ nam/100 trẻ nữ (2016) lên 112,8 trẻ nam/100 trẻ nữ (2018), tăng bình quân 0,25 điểm phần trăm/năm; tiếp đến giảm mạnh xuống còn 110,1 trẻ nam/100 trẻ nữ (2020), giảm bình quân 1,35 điểm phần trăm/năm. Phân tích số liệu thống kê chuyên ngành dân số 6 tháng đầu năm 2021 cho thấy đã có sự chênh lệch đáng kể giữa số trẻ nam/số trẻ nữ, dự báo tỷ số giới tính khi sinh tăng trở lại và ở mức trên 111,0 trẻ nam/100 trẻ nữ (2021). Trong khi đó, tư tưởng nho giáo, tâm lý thích con trai và quan niệm phải có con trai để chăm sóc, phụng dưỡng cha mẹ khi về già và thờ cúng tổ tiên ông bà vẫn còn nặng nề trong đời sống văn hóa cộng đồng, nhất là ở các vùng nông thôn.

Nhằm tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 23/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016-2025, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung: Không chế tốc độ gia tăng tỷ số giới tính khi sinh, tiến tới đưa tỷ số giới tính khi sinh trở lại mức cân bằng tự nhiên, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội bền vững của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể: Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm không chế tỷ số giới tính khi sinh không vượt quá 112,5 trẻ nam/100 trẻ nữ vào năm 2025; phấn đấu đưa tỷ số giới tính khi sinh về mức 109 trẻ nam/100 trẻ nữ vào năm 2030.

II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ:

1. Về truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi đối với công tác kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh:

- 100% cán bộ lãnh đạo Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị xã hội và những người có uy tín, có hiểu biết đúng về hậu quả của mất cân bằng giới tính khi sinh đối với sự phát triển kinh tế, xã hội.

- 95% người dân hiểu biết cơ bản về hậu quả tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh; hiểu biết việc lựa chọn giới tính thai nhi là hành vi vi phạm pháp luật.

- 95% vị thành niên, thanh niên được tuyên truyền, tư vấn về giới và hậu quả của mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Trên 95% cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ có hiểu biết đầy đủ về hậu quả mất cân bằng giới tính khi sinh đối với việc kết hôn của con cái họ trong tương lai.

- 80% thôn, khu phố đưa các nội dung kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh vào hương ước, quy ước.

2. Ban hành các chính sách khuyến khích hỗ trợ:

- 100% huyện, thị, thành phố ban hành một số nội dung khuyến khích kiểm soát tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh phù hợp với thực tế của địa phương.

3. Về thực thi các quy định của pháp luật về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh:

- 100% tổ chức xã hội nghề nghiệp có liên quan trên địa bàn tỉnh đưa nội dung nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi vào quy định, quy chế của tổ chức; 100% cơ sở cung cấp dịch vụ siêu âm, nạo phá thai; cơ sở in ấn, sản xuất, kinh doanh sách, văn hóa phẩm trên địa bàn tỉnh ký cam kết không vi phạm quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức.

- 100% các hành vi vi phạm pháp luật về lựa chọn giới tính thai nhi bị phát hiện được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi: Triển khai tại các huyện, thị xã, thành phố (không bao gồm huyện Đảo Cồn cỏ) và 100% xã, phường, thị trấn trong toàn tỉnh; ưu tiên các địa phương có tỷ số giới tính khi sinh cao và tăng liên tục trong 3 năm gần nhất.

2. Đối tượng:

- Đối tượng đích: Vị thành niên, thanh niên; nam, nữ thanh niên chuẩn bị kết hôn; các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ.

- Đối tượng tác động: Lãnh đạo Đảng, chính quyền, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị, tổ chức; cán bộ y tế, dân số; người có uy tín trong cộng đồng, trong gia đình, dòng tộc; những tổ chức, cá nhân liên quan đến chẩn đoán, lựa chọn giới tính thai nhi.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2021 đến năm 2025.

IV. CÁC NHIỆM VỤ VÀ HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ

1. Truyền thông nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi đối với công tác kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh:

1.1. Nâng cao hiệu quả các hoạt động vận động về can thiệp giảm thiểu mất cân bằng giới tính:

- Cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí về thực trạng, nguyên nhân, hệ lụy và thực trạng mất cân bằng giới tính khi sinh của địa phương.

- Tổ chức hội nghị chuyên đề cung cấp về thực trạng, nguyên nhân, hệ lụy của mất cân bằng giới tính khi sinh, các văn bản quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi cho lãnh đạo Đảng, chính quyền các cấp, các tổ chức chính trị xã hội, những người có uy tín trong cộng đồng, dòng họ.

1.2. Nâng cao hiệu quả truyền thông, giáo dục kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh tại cộng đồng:

- Sản xuất, phát sóng, đăng tải các chương trình về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi; hệ lụy của mất cân bằng giới tính khi sinh đối với gia đình và xã hội trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Lồng ghép đưa các nội dung tuyên truyền về giới, bình đẳng giới, mất cân bằng giới tính khi sinh vào các nội dung hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp.

- Tổ chức truyền thông, tư vấn và phổ biến các quy định của pháp luật về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh cho các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ; nam/nữ thanh niên chuẩn bị kết hôn, mới kết hôn, người cung cấp dịch vụ liên quan đến lựa chọn giới tính thai nhi.

- Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả tuyên truyền vận động trực tiếp về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh tại cộng đồng thông qua mạng lưới cộng tác viên dân số - y tế và tuyên truyền viên của các ngành/ đoàn thể ở cơ sở.

- Lồng ghép các nội dung truyền thông về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh với hoạt động các chương trình, đề án, dự án liên quan hoặc các hoạt động văn hóa xã hội khác như: Hội thi, hội diễn, chương trình sinh hoạt ngoại khóa..

- Tổ chức các đợt Chiến dịch, sự kiện truyền thông phong phú, đa dạng về bình đẳng giới, không phân biệt con gái con trai, không lựa chọn giới tính thai nhi, quan tâm đầu tư cho trẻ em gái, ưu tiên cơ hội việc làm cho phụ nữ,...

1.3. Biên soạn, cung cấp thông tin, tài liệu, sản phẩm truyền thông về mất cân bằng giới tính khi sinh:

- Sản xuất, nhân bản các sản phẩm truyền thông về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh, giới, bình đẳng giới phù hợp với các nhóm đối tượng; xây dựng các cụm panô, áp phích tuyên truyền nơi tập trung đông dân cư, tại cơ sở cung cấp dịch vụ có liên quan đến lựa chọn giới tính thai nhi.

1.4. Đưa nội dung về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trường chính trị Lê Duẩn, trường Cao đẳng Y tế Quảng Trị, các trường THCS, THPT.

- Biên soạn tài liệu, đưa nội dung kiểm soát mất cân bằng vào chương trình học của học viên trường Chính trị Lê Duẩn; trung tâm Bồi dưỡng Chính trị cấp huyện, trường Cao đẳng Y tế Quảng Trị.

- Tổ chức sinh hoạt ngoại khóa, hội thi, giao lưu tìm hiểu về giới, mất cân bằng giới tính khi sinh tại các trường THCS, THPT trên địa bàn tỉnh.

- Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về giới, bình đẳng giới và kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên trực tiếp tham gia giảng dạy của các trường THCS, THPT trên địa bàn tỉnh.

1.5. Xây dựng, thử nghiệm và mở rộng triển khai các Mô hình

- Mô hình lồng ghép nội dung kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh vào hương ước, quy ước của thôn, khu phố.

- Mô hình hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái để tôn vinh, nâng cao vị thế của phụ nữ và trẻ em gái trong gia đình, cộng đồng và xã hội.

- Mô hình can thiệp truyền thông tại cộng đồng: Điểm truyền thông tại nhà văn hóa cộng đồng; câu lạc bộ về giới, bình đẳng giới tại các thôn, khu phố.

2. Thực hiện các chính sách khuyến khích, hỗ trợ:

Nghiên cứu, ban hành các chính sách khuyến khích thực hiện kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh tại địa phương theo hướng dẫn Thông tư 01/2021/TT-BYT ngày 25/01/2021 của Bộ Y tế, gồm:

- Tập thể: Xã, phường, thị trấn đạt 100% thôn, khu phố đã có nội dung về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trong hương ước, quy ước được đề xuất UBND cấp huyện khen thưởng một lần kèm theo hỗ trợ bằng tiền hoặc hiện vật.

- Cá nhân: Xây dựng ban hành một số nội dung khuyến khích, hỗ trợ cho cặp vợ chồng sinh 02 (hai) con một bề cam kết không sinh thêm con: tôn vinh, biểu dương việc nuôi con khỏe, dạy con ngoan, con học giỏi, thành đạt; các chế độ, chính sách khác (nếu có) như: miễn, giảm học phí, hỗ trợ mua bảo hiểm y tế học sinh; hỗ trợ sửa học đường...

3. Nâng cao hiệu quả, hiệu lực thực thi các quy định của pháp luật về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh:

3.1. Nâng cao hiệu lực thực thi các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính dưới mọi hình thức:

- Hướng dẫn các tổ chức xã hội nghề nghiệp đưa nội dung nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi vào các quy định, quy chế, điều lệ của tổ chức.

- Phổ biến, giáo dục pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi cho nhân viên y tế, thành viên các tổ chức xã hội nghề nghiệp có liên quan.

- Tổ chức cho các đơn vị, cá nhân cung cấp dịch vụ có liên quan cam kết không vi phạm lựa chọn giới tính thai nhi và tham gia tuyên truyền về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Giám sát, đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi.

3.2. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm những quy định về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất các cơ sở cung cấp dịch vụ siêu âm, phá thai và các dịch vụ khác có liên quan đến lựa chọn GTTN; thanh tra, kiểm tra, xử lý đối với tổ chức/cá nhân kinh doanh, lưu hành xuất bản phẩm, tài liệu có nội dung tuyên truyền, phổ biến phương pháp lựa chọn giới tính thai nhi;

- Phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về tuyên truyền, phổ biến, tư vấn phương pháp để có được giới tính thai nhi theo ý muốn; vi phạm các quy định về chẩn đoán, xác định giới tính thai nhi, lựa chọn giới tính thai nhi; hành vi loại bỏ thai nhi vì lý do lựa chọn giới tính

4. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý, giám sát, đánh giá và tổ chức thực hiện:

4.1. Đào tạo, tập huấn về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh:

- Cử cán bộ Dân số cấp tỉnh, cấp huyện tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ liên quan về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh

- Tổ chức các lớp tập huấn về nội dung, phương pháp, kỹ năng truyền thông về kiểm soát mất cân bằng cho cán bộ y tế - dân số cơ sở, cộng tác viên dân số.

4.2. Tổ chức hội nghị, hội thảo về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh

- Tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh; tình hình tổ chức thực hiện các hoạt động của Đề án cho lãnh đạo đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể từ tỉnh đến xã, phường, thị trấn.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo đánh giá kết quả thực hiện đưa các nội dung kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh vào hương ước, quy ước của thôn, khu phố.

- Tổ chức hội thảo chuyên đề, hội thảo khoa học về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh.

4.3. Quản lý, giám sát các hoạt động đề án:

- Định kỳ kiểm tra tiến độ, kết quả thực hiện Đề án theo quý, năm.

- Tổ chức hội nghị triển khai đề án, hội nghị đánh giá giữa kỳ, sơ kết 5 năm và tổng kết 10 thực hiện Đề án tại địa phương.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Đề án theo quy định.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành và lồng ghép kinh phí từ các chương trình, dự án, nguồn huy động hợp pháp khác. Trong đó, ngân sách địa phương bố trí cho các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản khác theo quy định hiện hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch

- Hàng năm chủ động phối hợp Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch.

- Thanh tra, kiểm tra, giám sát định kỳ, tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động của Kế hoạch. Định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo Bộ Y tế và UBND tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

2. Sở Tài chính

Chủ trì phối hợp Sở Y tế rà soát các hoạt động của Kế hoạch theo nhiệm vụ chi của địa phương và trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tham mưu, đề xuất đưa các chỉ tiêu, mục tiêu về tỷ số giới tính khi sinh vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Phối hợp với Sở Tài chính bố trí các nguồn kinh phí để thực hiện các hoạt động của Kế hoạch; kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện.

4. Sở Tư pháp

Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan trong việc tuyên truyền pháp luật, trợ giúp pháp lý, phổ biến giáo dục pháp luật về giới, giới tính, bình đẳng giới cho nhân dân, nhất là tại các địa bàn chênh lệch tỷ số giới tính khi sinh cao.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế triển khai tập huấn cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên dạy sinh học, Giáo dục công dân; chỉ đạo tổ chức hoạt động giáo dục về dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới, giới tính và bình đẳng giới cho học sinh phù hợp với từng cấp học, lứa tuổi theo định hướng của Kế hoạch.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh và các cơ quan liên quan tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến thông điệp về kiểm soát mất cân

bằng giới tính khi sinh; phối hợp thanh tra, kiểm tra, xử lý đối với tổ chức/cá nhân kinh doanh, lưu hành xuất bản phẩm, tài liệu có nội dung vi phạm pháp luật về chính sách Dân số nói chung và có nội dung tuyên truyền phương pháp lựa chọn giới tính thai nhi nói riêng trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chỉ đạo bổ sung tiêu chí về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh vào như: Bình đẳng giới; không phân biệt vai trò con trai, con gái trong việc chăm sóc bố mẹ già, trong công việc gia đình, họ tộc, không lựa chọn giới tính thai nhi ...vào nội dung quy ước xây dựng gia đình văn hóa, thôn/khu phố văn hóa, gắn với các thiết chế văn hóa nhằm hướng tới mục tiêu gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và phát triển bền vững.

Chỉ đạo, hướng dẫn lồng ghép nội dung tuyên truyền về giới, giới tính, bình đẳng giới, mất cân bằng giới tính khi sinh vào các hoạt động văn hóa, văn nghệ, tuyên truyền cổ động trực quan ở địa phương.

8. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

Chủ trì phối hợp với Sở Y tế đưa các nội dung kế hoạch này vào các hoạt động thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới theo Kế hoạch 118/KH-UBND ngày 08/7/2021 của UBND tỉnh.

9. Các cơ quan báo chí của tỉnh: Tăng thời lượng phát sóng, số lượng bài viết và nâng cao chất lượng tuyên truyền về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trong các chương trình, chuyên trang, chuyên mục.

10. Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp với Sở Y tế tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch, nhất là tuyên truyền, giáo dục, quán triệt tới cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị các quy định của pháp luật về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh.

11. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể nhân dân tỉnh:

Phối hợp với Sở Y tế và các Sở, Ngành liên quan đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân thực hiện tốt chủ trương, chính sách, pháp luật liên quan đến thực hiện kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh; tổ chức giám sát việc thực hiện Kế hoạch.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Xây dựng Kế hoạch, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh phù hợp với thực tế của địa phương; kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Kế hoạch và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

- Nghiên cứu, ban hành một số chính sách khuyến khích thực hiện kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh tại địa phương theo hướng dẫn tại Thông tư 01/2021/TT-BYT ngày 25/01/2021 của Bộ Y tế.

- Bổ sung kinh phí bảo đảm thực hiện các hoạt động Kế hoạch kiểm soát tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh của địa phương giai đoạn 2021-2025 theo quy định về phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

- Chỉ đạo Phòng Y tế, Trung tâm Y tế, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và UBND các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện Kế hoạch theo hướng dẫn của ngành Y tế. Chủ động lồng ghép các nội dung hoạt động với các chương trình, đề án liên quan và đưa chỉ tiêu tỷ số giới tính khi sinh hàng năm vào mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đưa nội dung bình đẳng giới, không phân biệt vai trò con trai, con gái trong chăm sóc bố mẹ già, trong công việc gia đình, họ tộc; không lựa chọn giới tính thai nhi vào hương ước, quy ước tại địa phương.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các địa phương liên quan chủ động tổ chức triển khai thực hiện. Định kỳ báo cáo thực hiện hàng năm (trước ngày 05/12) về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Y tế theo quy định. Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (báo cáo);
- Tổng cục Dân số - KHHGĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- Lưu VT, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Nam